

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH
(Số tuần: 4 tuần - Từ 03/11/2025 - 28/11/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh Bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất.				
a. Phát triển vận động.				
1	- Trẻ thực hiện được đầy đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. + Quay sang trái, sang phải. - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang; bật tại chỗ. - Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần.	* Hoạt động học. - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. + Quay sang trái, sang phải. - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang. + Bật tại chỗ.	
2	Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Đi hết đoạn đường hẹp(3m x 0,2m). + Đi kiễng gót liên tục 3m.	- Bật - nhảy: + Bật về phía trước	* Hoạt động học. - VĐCB: Bật về phía trước. - TCVD: Chuyển bóng.	

5	* Thể hiện được nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Chạy được 15m liên tục theo hướng thẳng. + Ném trúng đích ngang (xa 1,5m). + Bò trong đường hẹp (3m x 0,4m) không chệch ra ngoài.	- Tung, ném, bắt: + Ném trúng đích bằng một tay. - Bò, trườn, trèo: + Bò chui qua cổng.	* Hoạt động học: - VĐCB: Bò chui qua cổng - TCVD: Về đúng nhà - VĐCB: Ném trúng đích bằng 1 tay. - TCVD: Nhảy lò cò. - VĐCB: Bò chui qua cổng - ném trúng đích bằng một tay.	
b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
9	- Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau...	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.	* Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh cá nhân: Ăn xong biết đánh răng, lau mồm.... * Hoạt động chơi: - Chơi trong hoạt động góc: Góc phân vai, góc học tập.	
12	- Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	- Thể hiện bằng lời nói về ăn, ngủ, vệ sinh.	- Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Lao động tự phục vụ bản thân: Ăn cơm, đi vệ sinh, ngủ... - Biết biết sử dụng dọn bát, thìa, cốc đúng cách.	
15	- Trẻ nhận ra và tránh 1 số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. - Nhận biết 1 số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. - <i>Trẻ thực hành thói quen tốt liên</i>	* Hoạt động chơi: - Chơi trong hoạt động góc: Góc phân vai, góc học tập, xây dựng, âm nhạc.... - Dạo chơi ngoài trời. - Trò chơi: Tìm, nói, tô màu những vật dụng nguy hiểm. - Xem tranh, ảnh, vi deo về những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng	

		<i>quan đến an toàn cho bản thân và người khác...</i> <i>- Trẻ học cách chơi an toàn, các trò chơi lành mạnh.</i> <i>- Các hành vi, quy tắc bảo đảm an toàn cho bản thân và người khác.</i> <i>- Trẻ thực hành tốt thói quen an toàn cá nhân.</i>	nguy hiểm và cách phòng tránh.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức.				
a. Khám phá khoa học.				
23	- Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.	+ Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi. <i>- Sử dụng đồ chơi, đồ dùng, điện, nước của nhà trường tiết kiệm, tái sử dụng phế liệu làm đồ chơi, đồ dùng dạy học.</i>	* Hoạt động học: - Trò chuyện về các kiểu nhà (5E)	
25	- Trẻ biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình....	+ Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	* Hoạt động học: - Trò chuyện về một số đồ dùng trong gia đình.	
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
26	Trẻ đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2 và đếm theo khả năng.	* Hoạt động học: - Đếm đến 2, nhận biết số lượng trong phạm vi 2.	
29	- Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5. - Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	* Hoạt động học: - Tách gộp nhóm có 2 đối tượng thành 2 phần.	

	phạm vi 5 thành hai nhóm.			
c. Khám phá xã hội.				
35	- Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình. - Trẻ nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Tên của bố mẹ, các thành viên trong gia đình. Địa chỉ gia đình. - <i>Hoạt động sinh hoạt của gia đình hướng đến bảo vệ môi trường, hạn chế biến đổi khí hậu.</i> - <i>Hoạt động phòng, chống thiên tai của gia đình.</i>	* Hoạt động học: - Trò chuyện về các thành viên trong gia đình.	
38	Trẻ biết kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, tết Trung thu qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Trẻ kể về ngày lễ hội của địa phương.	* Hoạt động học: - Trò chuyện về ngày 20/11 (5E)	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ.				
40	Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: "Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ".	- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân.	
43	Trẻ nói rõ được các tiếng.	- Phát âm các tiếng của tiếng Việt. - <i>Trẻ sử dụng hiệu quả kỹ năng giao tiếp bằng lời nói để xây dựng mối quan hệ với giáo viên và người lớn.</i> - <i>Bất cứ khi nào có thể, trẻ em cũng được tạo cơ hội để sử dụng và học (các) tiếng mẹ đẻ của chính mình.</i> <i>Nhà trường, GV có trách nhiệm chính trong việc phối hợp với gia đình để</i>	* Hoạt động học: - Hoạt động tăng cường tiếng việt: + Bố, mẹ, con, Anh trai, chị gái, em gái + Ông, bà, cháu, Cô, chú, bác + Thầy giáo, cô giáo, các bạn; Bó hoa, hộp quà, tấm thiệp + Cái tủ, cái giường, ti vi, cái kéo, cái ca, cái chảo.	

		<i>bảo tồn và phát triển (các) ngôn ngữ mẹ đẻ và văn hóa của trẻ.</i>		
47	Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao.....	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	* Hoạt động học: - Thơ: Bà và cháu; Tình cảm gia đình, đến thăm bà.	
48	Trẻ biết kể lại chuyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe.	* Hoạt động học: - Truyện: Bông hoa cúc trắng.	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội.				
56	Trẻ nói được điều bé thích, không thích.	- Tên, tuổi, giới tính. <i>- Bày tỏ được ý kiến về nhu cầu, mong muốn, điểm mạnh, sở thích của bản thân hoặc của người khác gần gũi với trẻ liên quan tới quyền tham gia của trẻ.</i>	* Hoạt động chơi: - Chơi trong hoạt động góc: Góc phân vai, góc học tập, xây dựng, âm nhạc..... - Dạo chơi ngoài trời. * Hoạt động lao động: Trẻ thích tự mình lau mặt rửa tay...	
62	Trẻ cố gắng thực hiện được công việc đơn giản được giao (Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi....).	- Những điều bé thích, không thích. <i>- Mọi trẻ trai, trẻ gái đều có thể mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến; bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau.</i>	* Hoạt động chơi: - Chơi trong hoạt động góc: Góc phân vai, góc học tập, xây dựng... - Hoạt động lao động: Trẻ thích tự mình lau dọn, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi các góc...	
63	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi biết xếp, cất đồ chơi, không tranh giành	- Một số quy định ở gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ). <i>- Cách mà mỗi thành viên trong gia đình, cộng đồng(gia đình/</i>	* Hoạt động chơi: - Chơi trong hoạt động góc: Góc phân vai, góc học tập, xây dựng, âm nhạc.....	

	đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	<i>địa phương) có thể giúp đỡ nhau, mang lại niềm vui cho nhau.</i> <i>- Khu vực an toàn của gia đình/ nơi lánh nạn khi có thiên tai.</i> <i>- Khu vực an toàn/ nơi sơ tán gần gia đình nhất.</i> <i>- Yêu mến, bố mẹ, anh, chị, em ruột.</i> <i>- Yêu thương bản thân; tự hào, trân trọng về cơ thể của mình và của người khác.</i>	- Hoạt động lao động: Cát dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.	
66	Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	- Chơi hòa thuận với bạn. - Chờ đến lượt. <i>- Học cách thảo luận, thương lượng và giải quyết xung đột/mâu thuẫn với người khác một cách lịch sự dựa trên sự tôn trọng.</i> <i>- Cởi mở, tôn trọng, đoàn kết và trách nhiệm.</i> <i>- Cách thể hiện trách nhiệm của bản thân qua các hoạt động và cách làm việc trong nhóm.</i>	* Hoạt động chơi: - Góc phân vai: Gia đình, mẹ con, bán hàng, bác sĩ. - Góc xây dựng: Xây ngôi nhà của bé, xây vườn hàng rào, xây nhà bếp, xây bể bơi, xây đường về nhà - Góc âm nhạc: Hát múa các bài hát về chủ đề. - Góc học tập: Xem tranh ảnh, tranh truyện về gia đình. - Góc tạo hình: Tô ngôi nhà, vẽ quà tặng người thân. * Hoạt động học - Trò chơi mới: Đó là cái gì?, Bé là người đầu bếp giỏi, Cả nhà vui vẻ, Gia đình ngăn nắp.	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ.				

71	Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca).	* Hoạt động chơi: - Tổ chức cho trẻ chơi ở góc âm nhạc.	
72	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.	* Hoạt động học: - Dạy hát: Nhà của tôi. - Nghe hát: Ngọn nến lung linh. - TCAN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật. * Hoạt động học: - Dạy hát: Cô và mẹ. - Nghe hát: Khúc hát ru của người mẹ trẻ. - TCAN: Những nốt nhạc vui	
73	Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp. <i>- Biết cách sử dụng các phương tiện nghệ thuật và công cụ khác nhau để thể hiện ý tưởng, cảm xúc của bản thân và giao tiếp với người khác và môi trường xung quanh.</i>	* Hoạt động học: - VĐTN: Cháu yêu bà - Nghe hát: Bé quét nhà - TCAN: Tai ai tinh	
74	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý	- Sử dụng các nguyên liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.		

- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản. - Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản. - Trẻ lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có một khối hoặc hai khối. - Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn. - Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình.	- Sử dụng 1 số kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản. - <i>Trẻ em có cơ hội “thử nghiệm” nhiều hoạt động thẩm mỹ nhất có thể đối với lứa tuổi của mình và các em phải được thường xuyên chọn hoạt động thẩm mỹ mà các em yêu thích nhất.</i> - Nhận xét sản phẩm tạo hình. - Thực hiện dự án steam	* Hoạt động học: - Nặn đôi đũa - Vẽ làn cho mẹ. (EDP) * Hoạt động học: - Dự án: Làm ngôi nhà	
---	--	--	--

I. MỞ CHỦ ĐỀ:

- Cô trang trí tranh ảnh về chủ điểm.
- Đàm thoại, thảo luận về gia đình bé, gia đình bạn: Họ tên bố mẹ anh chị, công việc của bố mẹ, nghề nghiệp của bố mẹ.
- Suy tầm tranh ảnh về gia đình, cô cùng trẻ làm tranh về gia đình.
- Hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh và tự kể với nhau về gia đình.
- Mỗi chúng ta ai cũng có một tổ ấm gia đình, ở chủ điểm này cô và các con cùng làm quen và tìm hiểu về gia đình chúng mình nhé.

II. CHUẨN BỊ HỌC LIỆU:

- Tranh ảnh về các thành viên trong gia đình.
- Một số thực phẩm rau, củ, quả có sẵn ở địa phương.
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán đất nặn, kéo.
- Đồ dùng đồ chơi trong gia đình: Xoong, nồi, chảo, thìa, bát, đĩa, đũa, cốc chén.
- Tranh ảnh và đồ chơi về các đồ dùng trong gia đình: Đồ gỗ, đồ nấu ăn, phương tiện đi lại, sưu tầm, quần, áo, giày, dép, túi sách.... bộ đồ chơi xây dựng, búp bê, gia đình, các con rối.

III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ:

CHUYÊN MÔN DUYỆT

